TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/DS-ST
Ngày 17/11/2020
"V/v *Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Bình.
Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đông Phong.
2. Bà Trần Thị Bích Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 29/2020/TLST-DS ngày 29/6/2020 về việc *"Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2020/QĐST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2020 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số: 21 ngày 26 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ: 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn T - Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai. Ủy quyền lại cho ông Trần Văn L - Phó Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Đinh Ngọc T, sinh năm 1978 và chị Nguyễn Thị Hoàng N, sinh năm 1995; Cùng địa chỉ: thôn Hiệp A, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/6/2020, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai trình bày:

Anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N có vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai, theo Hợp đồng số 1890/HĐTD ngày 04/10/2016 với tổng số tiền là số tiền 330.000.000đồng, thời hạn vay

là 12 tháng, lãi suất trong hạn 11,5%/năm, lãi suất quá hạn 150%/năm. Mục đích vay là để sửa chữa nhà ở và mua đồ dùng gia đình.

Theo thỏa thuận giữa hai bên định kỳ trả gốc được quy định như sau: Ngày 04/10/2017 trả 330.000.000đồng. Ngày 05/10/2017 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn. Ngân hàng đã làm việc với hộ vay nhiều lần và hộ vay cũng đã cam kết trả nợ nhưng không thực hiện đúng cam kết trả nợ cho Ngân hàng.

Tổng số tiền anh T và chị N còn nợ Ngân hàng cả gốc và lãi tính đến ngày 12/6/2020 là 523.545.000đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc, tiền nợ lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn theo quy định.

Trường hợp anh T và chị N không trả số tiền nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh thì đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai cho xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 1890/HĐTC ngày 04/10/2016, để Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện Đ Đông Gia Lai thu hồi nợ.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền ông Trần Văn L trình bày: Đề nghị Tòa án buộc anh T và chị N phải liên đới trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và nợ lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm là: 330.000.000đồng nợ gốc + 158.441.250đồng nợ lãi + 60.087.500 đồng nợ lãi quá hạn = 548.528.750đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh T và chị N nhưng anh T và chị N không đến Tòa án tham gia tố tụng nên không có lời khai của trong hồ sơ vụ án.

Các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn đã giao nộp cho Tòa án để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh; 01 quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án ngày 27/12/2019; 01 giấy ủy quyền số 29/2020/UQ/NHNo ĐPĐGL-KHKD ngày 11/6/2020; 01 chứng minh nhân dân của ông Trần Văn L; 01 hợp đồng tín dụng số 1890/HĐTD ngày 04/10/2016; 01 hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1890/HĐTC ngày 04/10/2016; 01 đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; 01 giấy phép xây dựng; 01 biên bản xác định giá trị tài sản bảo đảm; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 491317; 01 giấy ủy quyền ngày 01/10/2016; 01 trích lục kết hôn; 01 sổ hộ khẩu; 02 giấy chứng minh nhân dân của ông Đinh Ngọc T và bà Nguyễn Thị Hoàng N ; 02 thông báo chuyển nợ quá hạn và 01 bản tự khai của ông Trần Văn L ngày 29/6/2020.

Các tài liệu, chứng cứ do bị đơn cung cấp: Không có.

Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án tiến hành thu thập, xác minh: 01 biên bản xác minh ngày 01/7/2020; 01 biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 25/8/2020.

Do bị đơn không đến Tòa án tham gia tố tụng nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên: Về thủ tục tố tụng Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 299; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về nội dung: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Buộc anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N phải liên đới trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai toàn bộ số tiền nợ gốc, tiền lãi suất và lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm.

Trường hợp anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N không thanh toán được khoản nợ trên, thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự, xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng cùng với tiền lãi và lãi suất quá hạn phát sinh.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì buộc anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền còn nợ và lãi suất phát sinh.

Về án phí và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Buộc Anh T và chị N phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai giải quyết buộc anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N phải trả toàn bộ khoản nợ gốc, nợ lãi và nợ lãi quá hạn. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã triệu tập anh T và chị N tham gia tố tụng nhiều lần, nhưng anh T và chị N không đến Tòa án để tham gia tố tụng. Do đó Tòa án tiến hành theo quy định tại khoản 3 Điều 173 và Điều 179, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét về nội dung vụ án: Qua lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại phiên tòa và các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Anh T và chị N có vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai, theo Hợp đồng số 1890/HĐTD ngày 04/10/2016 với tổng số tiền là số tiền 330.000.000đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất trong hạn 11,5%/năm, lãi suất quá hạn 150%/năm. Mục đích vay là để sửa chữa nhà ở và mua đồ dùng gia đình. Hạn trả nợ là ngày 04/10/2017.

Xét về hợp đồng vay tài sản giữa các bên là hợp đồng vay tài sản có thỏa thuận kỳ hạn trả nợ, thỏa thuận lãi, thỏa thuận lãi quá hạn và thỏa thuận về mục đích sử dụng vốn vay, nhưng trong quá trình sử dụng vốn anh T và chị N không thực hiện việc trả gốc và lãi theo định kỳ không đúng quy định là vi phạm nghĩa vụ thực hiện hợp đồng như đã thỏa thuận tại Điều 3 và Điều 4 của hợp đồng tín dụng. Ngày 5/10/2017 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn để làm căn cứ và thủ tục khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh T và chị N phải trả toàn bộ số tiền vay và lãi suất theo quy định tại Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng. Do đó, Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc anh T và chị N trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi và nợ lãi quá hạn là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hợp đồng thế chấp: Giữa các bên lập hợp đồng thế chấp số 1890/HĐTC ngày 04/10/2016, tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của ông Đinh Ngọc Tiến là hợp pháp, đúng về nội dung và hình thức, nên việc Ngân hàng yêu cầu trường hợp anh T và chị N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Tòa án xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án thu hồi nợ là đúng theo quy định tại Điều 299 của Bộ luật dân sự.

Tại biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ xác định tài sản thế chấp của anh Đinh Ngọc T gồm đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 491317 được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 27/5/2011, tờ bản đồ số 01, thửa đất số 322, diện tích 245m^2 và tài sản trên đất có nhà cấp 4, diện tích xây dựng 62,025m^2 (trong đó nhà chính 55,9m^2, công trình phụ 6,125m^2) địa chỉ tại thôn H, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai là hoàn toàn phù hợp với đất và tài sản trên đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1890/HĐTC ngày 04/10/2016.

Từ những nhận định trên buộc anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N phải liên đới trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai toàn bộ số tiền nợ gốc, tiền nợ lãi và tiền nợ lãi quá hạn đến ngày xét xử sơ thẩm là: 330.000.000đồng nợ gốc + 158.441.250đồng nợ lãi + 60.087.500đồng nợ lãi quá hạn = 548.528.750đồng.

Trường hợp anh T và chị N không thanh toán được khoản nợ trên, thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự, xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng cùng với tiền lãi và lãi quá hạn phát sinh. Tài sản thế chấp gồm:

Đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: BĐ 491317 được Ủy ban nhân dân huyện Đak Pơ cấp ngày 27/5/2011, tờ bản đồ số 01, thửa đất số 322, diện tích 245m^2 và tài sản trên đất có nhà cấp 4, diện tích xây dựng 62,025m^2 (trong đó nhà chính 55,9m^2, công trình phụ 6,125m^2), địa chỉ tại thôn H, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì buộc anh T và chị N tiếp tục liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền còn nợ và lãi suất phát sinh.

[3] Về án phí và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Buộc anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N phải liên đới hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 299; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Buộc anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N phải liên đới trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai toàn bộ số tiền nợ gốc, tiền lãi suất và lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm là: 330.000.000 đồng (ba trăm ba mươi triệu đồng) nợ gốc + 158.441.250đồng (một trăm năm mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng) nợ lãi + 60.087.500đồng (sáu mươi triệu không trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) nợ lãi quá hạn = 548.528.750đồng (năm trăm bốn mươi tám triệu năm trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

Việc tính lãi và lãi suất quá hạn đối với các khoản vay của các tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết, kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

[2] Trường hợp anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N không thanh toán được khoản nợ trên, thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự, xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng cùng với tiền lãi và lãi suất quá hạn phát sinh. Tài sản thế chấp gồm: Đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: BĐ 491317 được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 27/5/2011, tờ bản đồ số 01, thửa đất số 322, diện tích 245m^2 và tài sản trên đất có nhà cấp 4, diện tích xây dựng 62,025m^2 (trong đó nhà chính 55,9m^2, công trình phụ 6,125m^2), địa chỉ tại thôn H, xã Cư An, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì buộc anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N tiếp tục liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền còn nợ và lãi suất phát sinh.

[3] Về án phí và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí là 12.470.900đồng (mười hai triệu bốn trăm bảy mươi nghìn chín trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006892 ngày 26/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, Gia Lai.

Buộc anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N phải liên đới chịu 25.941.150đồng (hai mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi mốt nghìn một trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc anh Đinh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hoàng N phải liên đới hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đ đông Gia Lai số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đồng (hai triệu đồng).

[4] Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5] Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 17/11/2020. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Uỷ ban nhân dân nơi bị đơn cư trú để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Ngọc Bình